

Bản án số: 28 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27-7-2022
Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Quang Kim Cúc;
2. Ông: Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 27 tháng 07 năm 2022 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2022/TLST- HNGĐ, ngày 14/4/2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 310/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 11/07/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn T M T , sinh năm 1982 (có mặt); Địa chỉ: Số 175 ấp Long Phú, xã H L, huyện L V, tỉnh Đ T

2. *Bị đơn:* Hà P H, sinh năm 1983 (vắng mặt); Địa chỉ: Số 120D/3 ấp Hòa Bình, xã L T, huyện L V, tỉnh Đ T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn T M T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn T M T và anh Hà P H kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã L T, huyện L V,

tỉnh Đ T . Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 01 thời gian, sau đó thường phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng có khác biệt về lối sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng ly thân từ tháng 07/2021 đến nay. Chị Nguyễn T M T nhận thấy không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với Hà P H nên làm đơn xin ly hôn với Hà P H.

- Về con chung: không có
- Về tài sản khi ly hôn: Chị Nguyễn T M T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ khi ly hôn: Chị Nguyễn T M T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn Hà P H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyễn T M T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa Nguyễn T M T với Hà P H, đây là vụ án “Ly hôn”. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã L T, huyện L V, tỉnh Đ T cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Hà P H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn T M T và anh Hà P H có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống chị Nguyễn T M T và anh Hà P H có phát sinh mâu

thuần, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng khác biệt về lối sống, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị Nguyễn T M T nhất quyết xin ly hôn. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho anh Hà P H, anh Huy biết chị Nguyễn T M T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh Hà P H không đến Tòa án cũng không có văn bản phản bác gì đối với yêu cầu của nguyên đơn điều đó thể hiện bị đơn tự từ bỏ quyền phản bác của mình. Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Nguyễn T M T vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn với Hà P H, xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn T M T với Hà P H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn T M T là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Nguyễn T M T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Nguyễn T M T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyễn T M T phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn T M T . Nguyễn T M T được ly hôn với Hà P H.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Nguyễn T M T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0006004, ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/07/2022). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã LT;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Huyền